

MÁY VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU CƠ CẤU XÃ HỘI GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN VŨ

1. Vai trò lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam và nhiệm vụ nghiên cứu cơ cấu xã hội.

Trong những năm gần đây, nhiều nhà xã hội học tư sản đã nhấn mạnh sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng của cách mạng khoa học - kỹ thuật, nhấn mạnh vai trò của chuyên gia kỹ thuật và hạ thấp vai trò của giai cấp công nhân. Nhưng lịch sử lại tiếp tục chứng minh chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp tục khẳng định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là người đào mồ chôn chủ nghĩa tư bản và là người sáng tạo ra nền văn minh mới của nhân loại là chủ nghĩa cộng sản.

Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời ở một nước thuộc địa nửa phong kiến. Họ bị ba tầng áp bức của đế quốc, phong kiến và tư bản. Ngay từ khi mới ra đời, giai cấp công nhân Việt Nam đã mang trong mình những phẩm chất tốt đẹp của giai cấp công nhân quốc tế. Đó là tính cách mạng triệt để, tính tổ chức kỷ luật và tinh thần quốc tế vô sản. Đồng thời ở họ cũng biểu hiện tập trung những đức tính quý báu của dân tộc Việt Nam là chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng và chủ nghĩa nhân đạo.

Sớm được giác ngộ chủ nghĩa Mác - Lênin và sớm có một chính đảng lãnh đạo, giai cấp công nhân Việt Nam đã nhanh chóng trưởng thành. Đảng của giai cấp công nhân và lãnh tụ của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối chiến lược và phương pháp cách mạng đúng đắn, giương cao hai ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Thông qua thực tiễn đó, giai cấp công nhân Việt Nam đã tự khẳng định là người lãnh đạo xứng đáng nhất và đáng tin cậy nhất của nhân dân Việt Nam.

Bước vào giai đoạn mới của cách mạng, giai cấp công nhân Việt Nam có sứ mệnh phải cùng toàn dân xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh, ấm no, hạnh phúc, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Giai cấp công nhân đã phát huy cao nhất truyền thống tốt đẹp và những ưu điểm sẵn có của mình, đồng thời cũng bộc lộ một số nhược điểm. Việc xây dựng một đội ngũ công nhân đông về số lượng, vững mạnh về chất lượng phải trở thành nhiệm vụ hàng đầu trong sự nghiệp xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Sản xuất công nghiệp của chúng ta còn chưa phát triển. Đất nước ta chưa qua công nghiệp hóa. Trình độ trang bị kỹ thuật còn thấp kém. Sự phát triển về số lượng công nhân đôi khi quá nhanh, không cân đối với lực lượng trang bị kỹ thuật, làm cho chất lượng chưa tương xứng với số lượng. Một bộ phận không nhỏ công nhân xuất thân từ nông dân còn mang nặng tư tưởng, tác phong của người sản xuất nhỏ. Chúng ta chưa

có nhiều công nhân lâu đời, công nhân truyền thống, thợ bậc cao. Đội ngũ công nhân kỹ thuật còn yếu cả về chất lượng và số lượng.

Do nhiều khó khăn mà lịch sử để lại và kẻ thù gây ra, mặt khác do những năm qua, trong một số chính sách của Đảng và Nhà nước có sai lầm, thiếu sót, nền kinh tế của chúng ta còn chậm phát triển, đời sống nhân dân chưa được nâng cao. Công nhân còn gặp rất nhiều khó khăn trong lao động và sinh hoạt. Điều đó đã ảnh hưởng đến nhiệt tình và thái độ lao động của người công nhân, làm giảm năng suất và chất lượng sản phẩm.

Trước những khó khăn đó, giai cấp công nhân, với truyền thống và bản lĩnh giai cấp của mình nhất định sẽ vươn lên. Cùng với sự phát triển của đất nước, họ sẽ nhanh chóng trưởng thành cả về chất lượng và số lượng, đáp ứng được những yêu cầu lịch sử của Tổ quốc.

Vai trò ngày càng tăng của giai cấp công nhân là đòi hỏi tất yếu của thời đại. Đảng và Nhà nước ta có nhiệm vụ tổ chức, giáo dục nhằm không ngừng nâng cao trình độ giác ngộ giai cấp, tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm và vai trò to lớn của giai cấp công nhân trước thử thách của dân tộc.

Để thực hiện những điều nói trên, vấn đề đặt ra là cần gấp rút nghiên cứu cơ cấu xã hội của giai cấp công nhân Việt Nam, và có những chính sách xã hội thích hợp với nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của giai cấp công nhân, góp phần xây dựng một giai cấp công nhân Việt Nam tiên tiến và vững mạnh.

2. Những vấn đề cần tìm hiểu khi nghiên cứu cơ cấu xã hội giai cấp công nhân Việt Nam.

Trong thời gian vừa qua, có một số đánh giá không đúng về vai trò lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam. Tìm hiểu sứ mệnh của giai cấp công nhân, những thuận lợi và khó khăn của giai cấp công nhân trên con đường vận động và phát triển cần được đặt ra cùng với việc nghiên cứu toàn bộ cơ cấu xã hội của giai cấp công nhân trong tình hình hiện nay.

Cơ cấu xã hội giai cấp công nhân được biểu thị một cách khách quan thông tin một số cơ cấu cụ thể, dựa theo những tiêu chuẩn phân loại khác nhau. Chẳng hạn, cơ cấu nhan khẩu - xã hội, cơ cấu ngành nghề, cơ cấu trình độ chuyên môn, cơ cấu mức độ trang bị kỹ thuật. Số liệu thống kê cho chúng ta thấy một bức tranh tương đối rõ ràng về cơ cấu ngành nghề giai cấp công nhân. Trong khi đó, cơ cấu nhân khẩu - xã hội, cơ cấu trình độ chuyên môn (dựa chủ yếu vào tiêu chuẩn tính phức tạp và tính sáng tạo trong lao động) và cơ cấu mức độ trang bị kỹ thuật (căn cứ vào tiêu chuẩn nội dung và đặc điểm của lao động xét về mặt mức độ trang bị kỹ thuật) là rất tiêu biểu cho cơ cấu - xã hội của xã hội xã hội chủ nghĩa. Do vậy, các cơ cấu đó rất đáng được đi sâu nghiên cứu. Ngoài ra, trong điều kiện nước ta, cần thiết phải tìm hiểu sâu hơn nữa một số thành phần xã hội của giai cấp công nhân như công nhân lâu năm, công nhân mới xuất thân từ nông dân và các thành phần khác, công nhân được đào tạo ở trình độ cao về kỹ thuật...

Số lượng và chất lượng, sự vận động và biến đổi của các cơ cấu bên trong các thành phần xã hội trong giai cấp công nhân có khác nhau. Phương hướng chủ yếu trong sự phát triển giai cấp công nhân không phải chỉ là tăng số lượng, mà là hoàn thiện một cơ cấu xã hội hợp lý, phát huy hết tiềm năng của các thành phần công nhân

trong một quá trình phát triển đồng bộ và nhịp nhàng, đáp ứng với yêu cầu của sản xuất. Vì vậy cần tìm hiểu đặc điểm lao động, sinh hoạt vật chất và tinh thần, thái độ chính trị, tâm tư, nguyện vọng trước những vấn đề lớn lao của đất nước cũng như của bản thân mỗi tầng lớp công nhân. Có nêu bật được những thuận lợi và khó khăn của mỗi thành phần đó qua các lĩnh vực nói trên mới giúp Đảng có chính sách thích hợp vừa cải thiện được đời sống công nhân, vừa huy động được sự đóng góp của họ vào sự nghiệp chung.

Nghiên cứu cơ cấu xã hội giai cấp công nhân không chỉ ở mặt tĩnh, mà chủ yếu ở mặt động.

Trước hết, cần phải xét đến các nguồn bổ sung xã hội. Trong điều kiện xã hội xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân bổ sung đội ngũ của mình không phải chỉ bằng tự tái tạo từ thành phần công nhân, mà từ tất cả mọi nhóm xã hội khác. Trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ, chúng ta chứng kiến quá trình chuyển đổi các thành phần xã hội khác bổ sung cho giai cấp công nhân, chẳng hạn như nông dân, thợ thủ công, bộ đội. Xét về mặt xã hội học, các nguồn bổ sung đó đã không thể không tạo ra những cơ sở xã hội để yếu tố phi xã hội chủ nghĩa xâm nhập vào ý thức xã hội của giai cấp công nhân. Cần đi sâu phân tích các nguồn bổ sung xã hội ấy vào giai cấp công nhân, động cơ và hình thức thực hiện cùng ảnh hưởng của nó đến sự phát triển giai cấp công nhân.

Nghiên cứu cơ cấu xã hội về mặt động cũng có nghĩa là đi sâu vào tính cơ động xã hội ở giai cấp công nhân. Có tính cơ động xã hội theo chiều ngang và chiều dọc, nghĩa là phân tích sự vận động của giai cấp công nhân từ thành phần này sang thành phần khác và sự vận động về mặt chất lượng ở mỗi thành phần. Ngoài ra còn phải đề cập đến tính cơ động giữa các thế hệ được nghiên cứu thông qua sự tiếp nhận vị trí xã hội giữa ba thế hệ ông bà, bố mẹ và con cái. Các công trình nghiên cứu tính cơ động xã hội bên trong giai cấp công nhân chỉ ra khuynh hướng cơ bản trong sự di chuyển các tầng lớp và mối tương quan giữa các tầng lớp ấy.

Số lượng của giai cấp công nhân nước ta không ngừng tăng lên với tốc độ công nghiệp hóa. Từ một xã hội thuộc địa, nửa phong kiến với hơn 90% dân số là nông dân, dần dần giai cấp công nhân Việt Nam sẽ chiếm ưu thế về số lượng trong xã hội. Trong sự phát triển như vậy, có lúc dần dần, có lúc ồ ạt. Đảng, Nhà nước và công đoàn sẽ quan tâm đặc biệt đến việc giáo dục lớp công nhân mới về lập trường giai cấp và ý thức chính trị, về trình độ chuyên môn và trình độ văn hóa để không ngừng nâng cao chất lượng của giai cấp.

Để có những phương thức giáo dục thích hợp với từng loại công nhân mới này, việc nghiên cứu cơ cấu xã hội của họ là một nhiệm vụ cấp bách.

Sự xích lại gần nhau giữa công nhân và nông dân, giữa thành thị và nông thôn, giữa lao động chân tay và lao động trí óc tuy chưa phải là hiện thực trước mắt, song tất yếu là một xu hướng phải vươn tới. Điều đó thể hiện trên các lĩnh vực hoạt động lao động, lĩnh vực phân phối của cải sản xuất ra và lĩnh vực chính trị - tinh thần.

Quá trình khắc phục những khác biệt về giai cấp diễn ra trong điều kiện giai cấp công nhân tác động ngày càng tích cực đến các mặt của đời sống xã hội. Nói cách khác, giai cấp công nhân đóng vai trò quyết định trong việc làm xích lại gần nhau giữa các giai cấp và tầng lớp. Giai cấp công nhân giữ vai trò chủ đạo trong việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản, trong việc tạo ra những điều kiện cần thiết để chuyển dần sang một xã hội không còn có giai cấp. Giai cấp công

nhân Việt Nam, với tư cách là giai cấp lãnh đạo, phải thực sự gương mẫu trong việc làm chủ xí nghiệp, nâng cao trình độ học vấn và chuyên môn, nâng cao ý thức giác ngộ giai cấp để có thể tác động đến các giai cấp, tầng lớp khác, nâng họ lên ngang tầm cao lịch sử của mình. Hơn lúc nào hết, xã hội học phải hướng vào việc nghiên cứu những điều kiện cho phép giai cấp công nhân thực hiện được điều đó.

Giai cấp công nhân từ chỗ là giai cấp bị bóc lột đã trở thành giai cấp nắm chính quyền. Gánh vác trách nhiệm nặng nề đó, giai cấp công nhân đòi hỏi Đảng của mình đặc biệt quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần, đề ra các chính sách thích hợp tạo thuận lợi cho giai cấp công nhân vững bước đi theo phương hướng lịch sử đã nêu trên. Nghiên cứu cơ cấu xã hội giai cấp công nhân cần hướng vào việc vạch ra các cơ sở xã hội và kinh tế giúp giai cấp công nhân làm tròn chức năng lãnh đạo của mình.

Với tinh thần trên, những năm qua, Viện Xã hội học đã tổ chức điều tra về tình hình lao động, sinh hoạt, hoàn cảnh gia đình, thái độ chính trị, tâm tư, nguyện vọng của giai cấp công nhân ở một số nhà máy, xí nghiệp tại Hà Nội. Một số kết quả nghiên cứu đã được tổng hợp phục vụ cho việc xây dựng Nghị quyết số 13 của Thành ủy Hà Nội về “Xây dựng giai cấp công nhân thủ đô vững mạnh và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động công nhân viên chức”. Song, dù sao đó cũng chỉ là những kết quả bước đầu, chúng ta cần đặt vấn đề nghiên cứu cơ cấu xã hội giai cấp công nhân Việt Nam một cách toàn diện hơn và trên nhiều địa phương khác nhau.

3. Xây dựng những cơ sở khoa học cho chính sách của Đảng về giai cấp công nhân trong giai đoạn trước mắt.

1. Nghiên cứu cơ cấu xã hội của giai cấp công nhân Việt Nam là một nhiệm vụ lâu dài. Trong giai đoạn trước mắt, xã hội học đi vào tìm hiểu các vấn đề đã nêu trên tại một số xí nghiệp ở một số thành phố lớn và khu công nghiệp. Điểm khảo sát, sắp tới sẽ là Nhà máy liên hợp dệt Nam Định. Đây là một nhà máy thuộc loại lớn nhất của ngành công nghiệp dệt, được xây dựng từ lâu năm, có những công nhân nhiều đời, xét về nhiều mặt có thể đại diện cho các xí nghiệp thuộc loại hình đã nêu. Cuộc điều tra sắp tới là có tính chất thử nghiệm, qua đó hoàn chỉnh các giả thuyết nghiên cứu, triển khai rộng chương trình nghiên cứu đến các nhà máy, xí nghiệp ở những địa phương khác.

2. Một trong những vấn đề đặt ra cho cuộc điều tra là tìm hiểu sự khác nhau về đặc điểm lao động, sinh hoạt của công nhân trong nhà máy xuất phát từ sự khác nhau về thành phần xã hội. Trong trường hợp nào thì các thành phần xã hội khác nhau để thích ứng được với lao động công nghiệp, còn trong trường hợp nào thì họ đưa vào xí nghiệp, nhà máy tính chất tản mạn, tự do, vô chính phủ? Phương hướng khắc phục ở những trường hợp sau ra sao?

3. Trình độ trang bị kỹ thuật, máy móc, điều kiện trang thiết bị phục vụ ở nơi làm việc, bầu không khí tâm lý xã hội trong tập thể lao động có ảnh hưởng quan trọng đến thái độ làm việc và tính tích cực xã hội của người công nhân, do đó ảnh hưởng đến năng suất lao động và chất lượng sản phẩm của họ. Cuộc điều tra sẽ đi sâu phân tích biểu hiện cụ thể của mối quan hệ giữa các nhân tố đó ở nhà máy.

4. Hiện nay, năng suất lao động của công nhân còn thấp. Một bộ phận không nhỏ trong công nhân có thái độ chây lười, không say mê trong lao động. Một trong những nguyên nhân gây ra tình hình trên là đời sống vật chất của người công nhân

quá thấp họ phải dành nhiều thời gian và công sức làm thêm để tăng thu nhập cho gia đình. Vì vậy, cần tìm hiểu mối quan hệ thực tế giữa đời sống vật chất và thái độ lao động của người công nhân ở nhà máy, thông qua các chỉ báo về mức độ bảo đảm những nhu cầu tối thiểu về vật chất của người công nhân như ăn, ở, mặc, đi lại, chữa bệnh...

5. Sự phát triển toàn diện đời sống văn hóa tinh thần của cá nhân có quan hệ chặt chẽ với hoạt động lao động của anh ta. Cuộc điều tra sẽ tìm hiểu những nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của các loại công nhân trong nhà máy và những điều kiện hiện có để đáp ứng các nhu cầu đó. Cần tiến hành so sánh hoạt động lao động của công nhân ở những nơi có hệ thống phục vụ văn hóa phát triển và những nơi kém phát triển, qua đó làm rõ tác động của việc bảo đảm nhu cầu văn hóa tinh thần đến lao động có ý thức của người công nhân.

6. Trong phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa, ở các nhà máy đã xuất hiện nhiều nhân tố điển hình, các tập thể lao động xã hội chủ nghĩa, các anh hùng, chiến sĩ thi đua. Lẽ đương nhiên, những thành tích mà các tập thể và cá nhân tiên tiến đạt được là sản phẩm của một hoàn cảnh lịch sử cụ thể, không thể đem áp dụng máy móc cho đơn vị khác. Song quá trình xây dựng và phát triển của những tập thể và cá nhân đó chứa đựng những nhân tố chung, có tính quy luật, có thể phổ biến rộng rãi. Cuộc điều tra sẽ hướng vào việc tìm hiểu thành tựu của các tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa, các cá nhân xuất sắc trong nhà máy và kinh nghiệm của họ, phân tích sâu hơn những nguyên nhân xã hội đã dẫn đến phẩm chất tốt đẹp ấy ở mỗi tập thể và cá nhân.

7. Việc xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh toàn diện không tách rời vấn đề củng cố, hoàn thiện vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, ban giám đốc, công đoàn ở mỗi nhà máy. Thời gian qua, có nơi có lúc hoạt động của các tổ chức này còn chòng chẹo lên nhau, triệt tiêu ảnh hưởng của nhau. Đảng ủy, ban giám đốc, công đoàn trong nhà máy đã thực hiện vai trò lãnh đạo tùy theo chức năng của mình ra sao, hiệu quả tác động đến lao động, tâm tư, nguyện vọng của công nhân như thế nào, đó cũng chính là nội dung của vấn đề cần làm sáng tỏ trong cuộc điều tra sắp tới.

Trên đây là những vấn đề lớn được đặt ra trong cuộc điều tra sẽ tiến hành ở Nhà máy liên hợp dệt Nam Định. Để bảo đảm tính khoa học cho kết quả nghiên cứu, những giả thuyết cơ bản và các chỉ báo nghiên cứu cụ thể đang được hoàn thành.